

0.a. Goal

Mục tiêu 17: Tăng cường phương thức thực hiện và thúc đẩy đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững

0.b. Target

Mục tiêu 17.1: Xúc tiến hệ thống thương mại đa phương, cởi mở, không phân biệt đối xử, công bằng và dựa trên luật pháp quốc tế trong khuôn khổ Tổ chức Thương mại Thế giới, bao gồm cả việc thúc đẩy kết thúc đàm phán Chương trình nghị sự phát triển Doha (mục tiêu 17.10 toàn cầu)

0.c. Indicator

Chỉ tiêu 17.1.1. Mức thuế nhập khẩu bình quân

0.e. Metadata update

tháng 6/2021

1.a. Organisation

Bộ Tài chính

1.f. Contact mail

Số 28 Trần Hưng Đạo - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

1.g. Contact email

support@mof.gov.vn

2.a. Definition and concepts

Mức thuế nhập khẩu bình quân là thuế suất bình quân áp dụng đối với hàng hoá nhập khẩu vào Việt Nam theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Mức thuế nhập khẩu bình quân được tính theo phương pháp bình quân gia quyền, sử dụng phương pháp trọng số dựa trên giá trị hàng hóa nhập khẩu.

2.c. Classifications

Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ

3.a. Data sources

Dữ liệu hành chính của Bộ Tài chính.

3.d. Data release calendar

2 năm

3.e. Data providers

Bộ Tài chính

3.f. Data compilers

Bộ Tài chính

4.a. Rationale

Chỉ tiêu phản ánh mức thuế quan trung bình mà một lượng hàng hóa nước ngoài được đưa vào thị trường Việt Nam.

5. Data availability and disaggregation

Chỉ có số liệu theo từng khuôn khổ của năm 2020

(Nguồn công bố: Báo cáo quốc gia năm 2020 tiến độ 5 năm thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Số liệu từ Bộ Tài chính)

6. Comparability/deviation from international standards

Chỉ tiêu cấp độ toàn cầu tương ứng “17.10.1: Worldwide weighted tariff-average”

7. References and Documentation

- Thông tư số 03/2019/TT-BKHĐT ngày 22/01/2019 quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam;

- <https://unstats.un.org/sdgs/metadata/>